

Số: 36/TB-TTBVTV

Hải Dương, ngày 08 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH DỊCH HẠI 7 NGÀY
(Đến ngày 08/9/2021)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ CÂY TRỒNG

1. Thời tiết: Tuần qua, trời nhiều mây, có nắng và mưa rào xen kẽ. Nhiệt độ TB 27-29°C, cao 32-33°C, thấp 25-26°C; ẩm độ: 70- 90%.

2. Cây trồng:

- Lúa mùa: Tổng diện tích lúa mùa là 55.313ha, đến ngày 08/9/2021 có khoảng 50 % diện tích lúa trổ thoát; 30% đang thắp tho trổ; khoảng 12% đang ở giai đoạn đòng già, dự kiến trổ tập trung từ 5-15/9; còn lại khoảng 8% lúa mùa muộn (chủ yếu là nếp) đang đứng cái.

- Rau, màu hè thu: Đã gieo trồng được 9.500 ha.

II. TÌNH HÌNH DỊCH HẠI ĐẾN NGÀY 08/9/2021

1. Lúa mùa:

- Chuột gây hại rải rác với DTN 20,5 ha (tỷ lệ hại trung bình từ 3-5% số dảnh).
- Bệnh khô vằn gây hại với DTN 1.423 ha (tỷ lệ hại trung bình 10-15% số dảnh).
- Sâu non cuốn lá nhỏ lúa 7 gây hại với DTN 10 ha, chủ yếu trên những chân ruộng không được phun trừ kịp thời với mức độ hại nhẹ.

- Sâu non sâu đục thân 2 chấm lúa 5 vẫn đang tiếp tục nở và gây hại.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn gây hại trên một số diện tích cây giống nhiễm, bón phân không cân đối. Hiện DTN là 110,5 ha, nặng: 0,5 ha (tỷ lệ hại TB 5- 10%, cao >20%), chủ yếu ở Ninh Giang (65 ha), Thanh Miện (30 ha).

2. Trên dưa, bầu bí: Bọ phấn, bọ trĩ, bệnh phấn trắng, bệnh thán thư gây hại gia tăng nhất là trên nhóm cây dưa.

3. Trên rau các loại: Trên rau thập tự bọ nhậy, sâu tơ, sâu xanh gây hại rải rác trên các trà rau cải, bệnh lở cổ rễ, cháy mép lá gây hại rải rác trên cải bắp, su hào mới trồng; trên hành lá (mùa) sâu xanh da láng gây hại với mật độ 5-7 con/m²

4. Trên ngô: Sâu keo mùa thu gây hại rải rác trên diện tích ngô hè thu giai chủ yếu ở giai đoạn 4-6 lá – xoáy nõn.

5. Trên ổi: Bọ phấn, rệp sáp, giòi đục quả, ... gây hại rải rác.

6. Trên nhãn: Rệp sáp, bệnh thán thư, ... gây hại rải rác.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH DỊCH HẠI ĐẾN NGÀY 15/9/2021.

1. Lúa mùa: Chuột sẽ tiếp tục gây hại gia tăng trong thời gian tới nhất là những diện tích ven làng, gần gò đồng, khu chuyển đổi, gần nhà máy, khu bỏ hoang...

- Sâu non sâu cuốn lá nhỏ lúa 7 và sâu đục thân 2 chấm tiếp tục nở rộ và gây hại gia tăng trên các trà lúa đặc biệt là các trà lúa trổ sau 5/9.

- Bệnh bạc lá và bệnh đốm sọc vi khuẩn có xu hướng sẽ tiếp tục gây hại mạnh trên giống lúa nhiễm nhất là thời gian tới tiếp tục có mưa rào mưa dông thường xuyên.

- Bệnh khô vằn tiếp tục gây hại gia tăng, nhất là trên những chân ruộng cấy dày



2. Dưa, bầu bí: Bọ phấn, bọ trĩ, bệnh phấn trắng, bệnh thán thư, bệnh chết cây có xu hướng tiếp tục gây hại gia tăng nhất là trên nhóm dưa.

3. Trên rau các loại: Sâu xanh da láng trên hành mùa tiếp tục gây hại, tuy nhiên có xu hướng giảm; bọ nhậy, sâu xanh gây hại rải rác trên rau thập tự (chủ yếu là cải dưa). bệnh lở cổ rễ, cháy lá, đốm lá tiếp tục gây hại cục bộ trên rau các loại nhất là rau mới trồng.

4. Ngô: Bệnh gỉ sắt, đốm lá tiếp tục gây hại tăng trên những ruộng trồng dày; sâu keo mùa thu tiếp tục gây hại trên ngô hè thu, đặc biệt ở giai đoạn ngô 4-6 lá đến xoáy nõn trên những diện tích không được phun trừ kịp thời.

5. Trên ổi: Bọ phấn, rệp sáp, ... tiếp tục gây hại rải rác.

IV. ĐỀ NGHỊ

1. Trung tâm DVNN các huyện, TP:

- Tiếp tục hướng dẫn cho các địa phương chỉ đạo nông dân phòng chống chuột và sâu bệnh trong vụ mùa. Trong đó, tăng cường chỉ đạo phòng sâu đục thân 2 chấm và bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn.

- Tăng cường, bám sát, theo dõi chặt chẽ diễn biến mật độ rầy để khoanh vùng hướng dẫn bà con nông dân phun trừ kịp thời.

- Các huyện có diện tích ngô tập trung cần tiếp tục theo dõi, hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu keo mùa thu nhất là trên các diện tích ngô mới trồng.

2. Nông dân:

- Tích cực tham gia công tác diệt chuột ở địa phương.

- Tập trung phòng trừ sâu bệnh trên lúa theo đúng hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện/thành phố/thị xã.

Lưu ý:

- Khi sử dụng thuốc BVTV phải tuân thủ theo nguyên tắc “4 đúng” và mang đầy đủ bảo hộ lao động, tích cực thu gom vỏ bao bì về nơi quy định.

- Riêng đối với cây rau: Tăng cường áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp(IPM); tăng cường phòng trừ dịch hại bằng cách ngắt tiêu hủy các lá bệnh, cây bệnh....Trường hợp phải phun thuốc BVTV thì chỉ sử dụng các loại thuốc BVTV có trong danh mục đăng ký được khuyến cáo sử dụng trên rau, trong đó ưu tiên chọn các loại thuốc ít độc, thuốc thảo mộc, thuốc vi sinh và phải đảm bảo đúng thời gian cách ly trước khi thu hoạch.

3. Các cơ quan truyền thông: Tuyên truyền về công tác diệt chuột, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên lúa mùa, rau, màu vụ hè thu../.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
 - Sở NN & PTNT;
 - Cục BVTV, TT BVTV phía Bắc;
 - Đài PTTH, Báo Hải Dương;
 - UBND, Phòng NN&PTNT các huyện, TX, TP;
 - TT DVNN các huyện, TX, TP;
 - Lưu: VT.
- } Thay báo cáo

CHI CỤC TRƯỞNG



Lương Thị Kiểm

DIỆN TÍCH, MẬT ĐỘ VÀ PHÂN BỐ MỘT SỐ DỊCH HẠI CHÍNH
(Đến ngày 08 tháng 9 năm 2021)



TT	Tên sinh vật gây hại	Mật độ, tỷ lệ (con/m ² ; con/cành; % lá, bông, dành)	Diện tích nhiễm (ha)				So với CKNT		Diện tích phòng trừ (ha, con)	Phân bố		
			TB	Cao	T. số	Nhe, TB	Nặng	> 70%			DTN của CKNT (ha)	Mức độ
1	Lúa											
	Chuồn	3-5	>5	20,5	20	0,5	0	30	-	R		
	Khô vằn	5-10	15-20	1.423	1.418	5	0	2.088	-	RR		
	Bệnh Bạc lá, ĐSVK	5-10	>20	110,5	110	0,5	0	13	+	RR		
	Sâu cuốn lá nhỏ	5-10	>15	10	10	0	0	25	-	R		
2	Rau các loại											
	Bọ nhảy	5-10	>20	2	2	0	0	3	-	RR		
	Sâu tơ	5-10	>30	4,5	4,5	0	0	3	+	RR		
	Sâu xanh	3-5	>5	4	4	0	0	2	+	RR		
3	Ngô											
	Sâu keo mùa thu	1-3	5-7	1	1	0	0	1	~	RR		

Ghi chú: (+): tăng so với CKNT; (-) giảm so với CKNT; (~): tương đương CKNT